TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BẾN CÁT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 102/2023/HS-ST
Ngày 02-06-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Huỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Thanh Nhàn.

2. Ông Nguyễn Đức Chung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Triều Mến - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 93/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2023/QĐXXST–HS ngày 23 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Trịnh Minh M, sinh năm 2001 tại tỉnh Kiên Giang; đăng ký thường trú: Tổ X5, ấp AB, xã ĐA, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang; chỗ ở: Nhà trọ TT, xã TL, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Khơ me; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Cù L, sinh năm 1971 và bà Danh Thị B, sinh năm 1981; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương từ ngày 19/11/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trịnh Minh M bắt đầu sử dụng ma tuý đá (loại Methamphetamine) từ đầu năm 2022. M làm công nhân và ở trọ tại phòng số X nhà trọ TT thuộc xã TL, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

Khoảng 16 giờ ngày 17/11/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên M đi bộ đến khu vực cầu ĐV thuộc xã TL, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang gặp người đàn ông tên Ngang (không rõ lai lịch) hỏi mua được 01 túi nylon miệng kéo dính chứa ma túy đá với giá 2.000.000 đồng. Sau đó, M đem túi ma túy đá về phòng trọ của mình và lấy một ít ma túy ra sử dụng. Đến khoảng 18 giờ ngày 18/11/2022, M lấy 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng cuộn túi nylon chứa ma túy đá còn lại và lấy thêm 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng cuộn bên ngoài, M cất giấu ma túy vào bên trong ống tay áo bên trái của chiếc áo sơ mi dài tay màu trắng đang mặc. Sau đó, M rủ Dương Văn D (sinh năm 1996, hộ khẩu thường trú: Ấp NVR, xã BT, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang) là bạn bè ở gần phòng trọ của M, đi đến khu vực thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương để thăm người bạn của M tên là Nam (không rõ lai lịch). M không nói cho D biết M có cất giấu ma túy đá trong người. D đồng ý và điều khiển xe mô tô hiệu Honda Spacy, biển số 68G1 – 249.xx của D để chở M đi. Đến khoảng 03 giờ 30 phút ngày 19/11/2022, khi D điều khiển xe mô tô chở M đi đến đoạn đường H5 thuộc khu phố Y, phường TH, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng Công an phường TH phối hợp Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã Bến Cát kiểm tra hành chính, phát hiện ma túy trên người của M nên bắt quả tang M cùng vật chứng:

- 01 túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu đen của Trịnh Minh M (không chứa sim).

Theo Biên bản xét nghiệm ma túy ngày 19/11/2022, Trịnh Minh M và Dương Văn D đều dương tính với Methamphetamine.

Theo Kết luận giám định số 540/KL-KTHS ngày 22/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng thu giữ gửi giám định là ma tuý, loại Methamphetamine, có khối lượng 3,6754 gam. Mẫu vật sau giám định được niêm phong, có khối lượng 3,5716 gam.

Đối với Dương Văn D: D sử dụng xe mô tô hiệu Honda Spacy, biển số 68G1 – 249.xx của D để chở M đi đến thị xã Bến Cát, việc M tàng trữ trái phep chất ma túy D không biết, tuy nhiên qua test nhanh D dương tính chất ma túy. Ngày 01/12/2022, Công an thị xã Bến Cát ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 73 đối với Dương Văn D về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền là 1.500.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 112/QĐ-KSĐT ngày 16/5/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trịnh Minh M về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng như nội dung Cáo trạng mô tả và không có ý kiến gì khác.

Tại phần tranh luận:

- Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát trình bày luận tội:

+ Giữ nguyên quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát theo Cáo trạng số 112/CT-VKSBC ngày 16/5/2023 đối với bị cáo Trịnh Minh M về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo M từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm tù.

+ Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với mẫu vật còn lại sau giám định là 3,5716 gam ma túy loại Methamphetamine. Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu đen của Trịnh Minh M.

- Bị cáo không bào chữa, không phát biểu ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo Trịnh Minh M: Bị cáo nhận thức hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật hình sự nên đồng ý với quyết định truy tố của Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Trịnh Minh M tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, do đó có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 19/11/2022, tại đoạn đường H5 thuộc khu phố X, phường TH, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Trịnh Minh M có hành vi cất giấu 01 túi nylon miệng kéo dính chứa chứa tinh thể màu trắng trong ống tay áo bên trái của chiếc áo sơ mi M đang mặc nhằm mục đích sử dụng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Theo Kết luận giám định số 540/KL-KTHS ngày 22/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng thu giữ gửi giám định là ma tuý, loại Methamphetamine, có khối lượng 3,6754 gam.

Hành vi cất giấu 3,6754 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng của bị cáo Trịnh Minh M đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Bản Cáo trạng số 112/CT-VKS ngày 16/5/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

truy tố bị cáo M với tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, phù hợp với hành vi thực tế mà bị cáo đã gây ra.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Ngoài ra, ma túy là một loại chất độc dược gây ra tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe của người sử dụng và cũng là mầm mống lan truyền các căn bệnh xã hội như HIV, AIDS, ... vv. Ma túy còn là nguyên nhân dẫn đến những loại tội phạm khác.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có sức khỏe nhưng không chí thú làm ăn. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy đối với con người và xã hội, biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo thể hiện thái độ thiếu ý thức, liều lĩnh, xem thường pháp luật. Do đó, đối với bị cáo cần phải có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo là người dân tộc thiểu số nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo đã gây ra cũng như nhân thân; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được áp dụng nên có cơ sở chấp nhận.

[5] Về vật chứng:

- Kết quả điều tra xác định trọng lượng ma túy (Methamphetamine) thu được là 3,6754 gam, sau giám định còn lại 3,5716 gam. Cơ quan giám định niêm phong, hoàn trả Cơ quan điều tra. Do đó cần tịch thu tiêu hủy trọng lượng ma túy còn lại.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu đen (không có sim): Bị cáo xác định có sử dụng điện thoại để liên lạc với Ngang mua ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[6] Đối với đối tượng tên Ngang không rõ nhân thân, lai lịch có hành vi bán ma túy cho M: Hiện Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ, khi xác định được sẽ xử lý sau.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào khoản 2 Điều 106, Điều 136, Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án; Tuyên xử:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Trịnh Minh M phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Trịnh Minh M 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/11/2022.

2. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) bì thư dán kín số 540/PC09 được niêm phong có hình dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương bên trong chứa Methamphetamine, có khối lượng 3,5716 gam;

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu đen.

(Vật chứng đã được giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/5/2023).

3. Về án phí: Bị cáo Trịnh Minh M phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Huỳnh